

# THUYẾT MINH VỀ CA DAO VIỆT NAM

## 1. Lập dàn ý thuyết minh về ca dao Việt Nam

### a. Mở bài

- Ca dao ra đời từ rất sớm và lưu truyền cho đến ngày nay. Ca dao đã thấm vào ta qua những làn điệu quê hương gần gũi, thân quen. Nhà thơ Nguyễn Duy giải bày niềm xúc cảm của mình:

*"Ta đi trọn kiếp con người  
Cũng không đi hết mấy lời mẹ ru."*

- Cũng với lời thơ tha thiết, nhà thơ Vũ Quần Phương viết:

*"Mai này con lớn con khôn  
Chân đi muôn dặm - con còn nghe ru"*

- Những lời ru thấm thiết, đậm chất trữ tình trên chính là ca dao.

### b. Thân bài

#### 1. Định nghĩa.

Ca dao là một trong những thể loại chủ yếu của nền văn học dân gian Việt Nam. Đó là những sáng tác trữ tình dân gian diễn tả đời sống nội tâm của con người. Ca dao là nguồn sữa tinh thần nuôi dưỡng trẻ thơ qua lời hát ru, là hình thức trò chuyện tâm tình của các chàng trai cô gái, là tiếng nói biết ơn, tự hào về công đức của tổ tiên và anh linh của những người đã khuất, là phương tiện bộc lộ nỗi tức giận hay lòng hân hoan của người lao động, trong gia đình, xã hội. Dựa vào cung bậc tình cảm ấy ca dao được chia làm 3 loại.

#### 2. Phân loại và nội dung.

- Là tiếng hát yêu thương, tình nghĩa, ca dao bộc lộ tình sâu nghĩa nặng đối với xóm làng, quê hương, đất nước, đối với cha mẹ, vợ chồng, con cái, bạn bè và dạt dào nhất là tình cảm lứa đôi.

- Trong suốt chiều dài lịch sử, khắp chiều rộng không gian đất nước, đâu đâu cũng đều vang lên những câu ca về cảnh núi rừng hùng vĩ, cảnh non xanh nước biếc, những sản vật phong phú của mỗi miền:

"Sâu nhất là sông Bạch Đằng  
Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan  
Cao nhất là núi Lam Sơn  
Có ông Lê Lợi trong ngàn tiến ra.

Ai về Phú Thọ cùng ta  
Vui ngày giỗ tổ tháng ba mừng mười  
Dù ai đi ngược về xuôi  
Nhớ ngày giỗ tổ mừng mười tháng ba.

Hội An bán gấm, bán điều  
Khiêm Bồng bán vải, Trà Nhiêu bán hàng  
Lụa này thật lụa Cổ Đô  
Chính tông lụa cống các cô hay dùng

*Ca dao nói về tình cảm gia đình, tình yêu lứa đôi rất trong sáng, hồn nhiên, tha thiết:*

Con người có tổ có tông  
Như cây có cội như sông có nguồn.  
Công cha như núi Thái Sơn  
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra  
Một lòng thờ mẹ kính cha  
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.  
Mẹ già như chuối ba hương  
Như xôi nếp một, như đường mía lau.  
Mỗi đêm thắp một đèn trời  
Cầu cho cha mẹ ở đời với con.  
Yêu nhau cởi áo cho nhau  
Về nhà dối mẹ qua cầu gió bay.  
Đôi ta như thể con ong

*Con quán, con quýt, con trong, con ngoài."*

- Trong ca dao yêu thương, tình nghĩa hiện lên hình ảnh con người Việt Nam lạc quan, yêu đời, cần cù trong lao động, dũng cảm trong đấu tranh, nhân ái, vị tha, giàu đức hi sinh trong quan hệ giữa người với người... Ca dao thể hiện những phẩm chất tốt đẹp đó của người Việt Nam và hướng con người Việt Nam đến cái chân, cái thiện, cái mỹ trong cuộc sống.

- Ca dao than thân ra đời từ cuộc sống làm ăn vất vả, cực nhọc và bị áp bức nặng nề của người dân trong xã hội cũ. Ca dao than cho cảnh đè nén, áp bức:

*"Thương thay thân phận con rùa  
Lên đình đội hạc, xuống chùa đội bia."*

- Đặc biệt là tiếng than của người phụ nữ chịu nhiều bất công do chế độ nam quyền và lễ giáo phong kiến gây ra:

*"Thân em như tấm lụa đào  
Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai.  
Thân em như củ ấu gai  
Ruột trong thì trắng, vỏ ngoài thì đen  
Ai ơi ném thử mà xem  
Ném xong mới biết rằng em ngọt bùi.  
Cảnh tảo hôn, đa thê, gả bán, ...:  
Vợ lẽ như giẻ chùi chân  
Chùi xong lại vứt ra sân  
Gọi ông hàng xóm có chùi chân thì chùi.  
Bồng bồng công chồng đi chơi  
Đi qua chỗ lội đánh rơi mất chồng.  
Chị em ơi, cho tôi mượn gàu sòng  
Để tôi tát nước vớt chồng tôi lên."*

- Than mà phản kháng, người dân lao động khi khổ thì cất tiếng than nhưng không bao giờ để mất niềm tin.

*"Chớ than phận khó ai ơi  
Còn da lông mọc, còn chồi nảy cây.  
Bao giờ dân nổi can qua  
Con vua thất thế lại ra quét chùa."*

- Ca dao hài hước châm biếm: Cùng với truyện cười, về sinh hoạt, ca dao hài hước châm biếm đã thể hiện tập trung các nét đặc sắc của nghệ thuật trào lộng dân gian Việt Nam nhằm tạo ra tiếng cười mua vui, giải trí, phê phán những thói hư tật xấu hay những người đáng cười trong xã hội:

### 3. Nghệ thuật

Ca dao phong phú trong cách cấu tứ và xây dựng hình tượng. Thể loại được dùng nhiều trong ca dao là thể lục bát, song thất lục bát và các thể vãn. Mỗi bài ca dao thường có hai dòng thơ lục bát nên kết cấu đơn giản, ngắn gọn. Sức hấp dẫn ở ca dao là ở âm điệu, vừa phong phú, vừa thanh thoát và ở lời ca dao giàu hình ảnh. Biện pháp nghệ thuật ẩn dụ, so sánh, nói quá,... tạo ra những hình ảnh gợi cảm, mở rộng trường liên tưởng sâu xa:

#### **c. Kết bài**

Chúng ta đã đi qua hành trình ca dao Việt Nam đẹp đẽ, để rồi ca dao vẫn khắc dấu trong tâm hồn mỗi chúng ta. Phải biết yêu câu ca dao, thương lời ru của mẹ, hát những khúc dân ca chân chất, ngọt ngào để thêm yêu Tổ quốc mình, để vươn ra văn hoá toàn cầu mà giữ vững bản sắc dân tộc Việt.

### **2. Viết đoạn văn ngắn thuyết minh về ca dao Việt Nam**

Ca dao, dân ca là những khái niệm tương đương chỉ các thể loại trữ tình dân gian kết hợp lời và nhạc, diễn tả đời sống nội tâm của con người Việt Nam. Hiện nay, người ta có sự phân biệt hai khái niệm dân ca và ca dao. Dân ca là những sáng tác kết hợp lời và nhạc, ca dao là lời thơ của dân ca. Ca dao còn gồm cả những bài thơ dân gian mang phong cách nghệ thuật chung với lời thơ dân ca. Ca dao diễn tả tình cảm, tâm trạng của một số kiểu nhân vật trữ tình: Người mẹ, người vợ, người con, v.v... trong quan hệ gia đình; chàng trai, cô gái trong quan hệ tình bạn, tình yêu; người phụ nữ, người dân thường v.v... trong quan hệ xã hội. Nó không mang dấu ấn cá nhân tác giả như thơ chữ tình (của văn học viết). Trong ca dao, những tình cảm, tâm trạng của kiểu nhân vật trữ tình và cách thể hiện thế giới nội tâm của các kiểu nhân vật này đều mang tính chất chung, phù hợp với lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp, địa phương... Trong cái chung đó, mỗi bài ca dao lại có nét riêng độc đáo, sáng tạo.

Bất cứ ai trong nhân dân, nếu thấy bài ca phù hợp đều có thể sử dụng, xem đó là tiếng lòng mình. Vì thế, ca dao được coi là "thơ của vạn nhà", là tấm gương soi của tâm hồn và đời sống dân tộc Việt Nam. Ca dao có những đặc điểm nghệ thuật truyền thống. Nó rất ngắn gọn.

### 3. Thuyết minh về ca dao Việt Nam

Ca dao (còn được gọi là phong dao) được dùng với nhiều nghĩa rộng hẹp khác nhau. Theo nghĩa gốc thì ca là bài hát có khúc điệu, dao là bài hát không có khúc điệu. Ca dao là danh từ ghép chỉ toàn bộ những bài hát lưu hành phổ biến trong dân gian có hoặc không có khúc điệu; trong trường hợp này, ca dao đồng nghĩa với dân ca.

Do tác động của hoạt động sưu tầm, nghiên cứu văn học dân gian, từ ca dao đã dần chuyển nghĩa. Hiện nay, từ ca dao để chỉ thành phần nghệ thuật ngôn từ của dân gian với nghĩa này ca dao là những sáng tác trữ tình dân gian truyền thống diễn tả đời sống nội tâm của con người. Ca dao là nguồn sữa tinh thần nuôi dưỡng trẻ thơ qua lời hát ru, là hình thức trò chuyện tâm tình của các chàng trai cô gái, là tiếng nói biết ơn, tự hào về công đức của tổ tiên và anh linh của những người đã khuất, là phương tiện bộc lộ nỗi tức giận hay lòng hân hoan của người lao động, trong gia đình, xã hội. Dựa vào cung bậc tình cảm ấy ca dao được chia làm 3 loại.

Về nội dung, có thể nhận thấy ca dao Việt Nam là thơ trữ tình – trò chuyện diễn tả tình cảm, tâm trạng một số nhân vật chủ tình: người mẹ, người vợ, người con... trong quan hệ gia đình, chàng trai, cô gái trong quan hệ tình bạn, tình yêu lứa đôi, người phụ nữ, người dân thường... trong quan hệ xã hội. Nó không mang dấu ấn tắc giả như thơ trữ tình mà thể hiện tình cảm, cảm nhận, tâm trạng của các kiểu nhân vật trữ tình và có cách thể hiện tình cảm, thế giới nội tâm mang tính chung, phù hợp với lứa tuổi, giới tính, địa phương... của kiểu nhân vật này. Tuy nhiên, dù mang tính chất chung nhưng mỗi bài ca dao lại có nét riêng độc đáo, sáng tạo, thể hiện sự phong phú, thể hiện sự phong phú, đa dạng của sắc thái tình cảm.

Ca dao là tiếng hát yêu thương, tình nghĩa, ca dao bộc lộ tình sâu nghĩa nặng đối với xóm làng, quê hương, đất nước, đối với cha mẹ, vợ chồng, con cái, bạn bè và dạt dào nhất là tình cảm lứa đôi.

Trong suốt chiều dài lịch sử, khắp chiều rộng không gian đất nước, đâu đâu cũng đều vang lên những câu ca về cảnh núi rừng hùng vĩ, cảnh non xanh nước biếc, những sản vật phong phú của mỗi miền:

*"Sâu nhất là sông Bạch Đằng*

Ba lần giặc đến, ba lần giặc tan  
Cao nhất là núi Lam Sơn  
Có ông Lê Lợi trong ngàn tiến ra.  
Ai về Phú Thọ cùng ta  
Vui ngày giỗ tổ tháng ba mừng mười  
Dù ai đi ngược về xuôi  
Nhớ ngày giỗ tổ mừng mười tháng ba.  
Hội An bán gấm, bán điều  
Khiêm Bồng bán vải, Trà Nhiêu bán hàng  
Lựa này thật lựa Cổ Đô  
Chính tông lựa cống các cô hay dùng"

Ca dao nói về tình cảm gia đình, tình yêu lứa đôi rất trong sáng, hồn nhiên, tha thiết:

"Con người có tổ có tông  
Như cây có cội như sông có nguồn.  
Công cha như núi Thái Sơn  
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra  
Một lòng thờ mẹ kính cha  
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.  
Mẹ già như chuối ba hương  
Như xôi nếp một, như đường mía lau.  
Mỗi đêm thắp một đèn trời  
Cầu cho cha mẹ ở đời với con.  
Yêu nhau cởi áo cho nhau  
Về nhà dối mẹ qua cầu gió bay."

Trong ca dao yêu thương, tình nghĩa hiện lên hình ảnh con người Việt Nam lạc quan, yêu đời, cần cù trong lao động, dũng cảm trong đấu tranh, nhân ái, vị tha, giàu đức hi sinh trong

quan hệ giữa người với người... Ca dao thể hiện những phẩm chất tốt đẹp đó của người Việt Nam và hướng con người Việt Nam đến cái chân, cái thiện, cái mỹ trong cuộc sống.

Ca dao than thân ra đời từ cuộc sống làm ăn vất vả, cực nhọc và bị áp bức nặng nề của người dân trong xã hội cũ. Ca dao than cho cảnh đê nén, áp bức:

*"Thương thay thân phận con rùa  
Lên đình đội hạc, xuống chùa đội bia."*

Đặc biệt là tiếng than của người phụ nữ chịu nhiều bất công do chế độ nam quyền và lễ giáo phong kiến gây ra:

*"Thân em như tấm lụa đào  
Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai.  
Thân em như củ ấu gai  
Ruột trong thì trắng, vỏ ngoài thì đen  
Ai ơi nếm thử mà xem  
Nếm xong mới biết rằng em ngọt bùi.  
Bồng bồng công chồng đi chơi  
Đi qua chỗ lội đánh rơi mất chồng.  
Chị em ơi, cho tôi mượn gàu sòng  
Để tôi tát nước vớt chồng tôi lên."*

Than mà phản kháng, người dân lao động khi khổ thì cất tiếng than nhưng không bao giờ để mất niềm tin.

*"Chớ than phận khó ai ơi  
Còn da lông mọc, còn chồi nảy cây.  
Bao giờ dân nổi can qua  
Con vua thất thế lại ra quét chùa."*

Ca dao hài hước châm biếm: Cùng với truyện cười, về sinh hoạt, ca dao hài hước châm biếm đã thể hiện tập trung các nét đặc sắc của nghệ thuật trào lộng dân gian Việt Nam nhằm tạo ra tiếng cười mua vui, giải trí, phê phán những thói hư tật xấu hay những người đáng cười trong xã hội:

"Ăn thì ăn những miếng ngon  
 Làm thì chọn việc cởn con mà làm.  
 Cái cò là cái là quăm  
 Mà hay đánh vợ tối nằm với ai  
 Cái cò là cái cò kì  
 Ăn cơm nhà dì, uống nước nhà cô.  
 Làm trai cho đáng nên trai  
 Khom lưng chống gối gánh hai hạt vừng."

Ca dao phong phú trong cách cấu tứ và xây dựng hình tượng. Thể loại được dùng nhiều trong ca dao là thể lục bát, song thất lục bát và các thể vãn. Mỗi bài ca dao thường có hai dòng thơ lục bát nên kết cấu đơn giản, ngắn gọn. Sức hấp dẫn ở ca dao là ở âm điệu, vừa phong phú, vừa thanh thoát và ở lời ca dao giàu hình ảnh. Biện pháp nghệ thuật ẩn dụ, so sánh, nói quá,... tạo ra những hình ảnh gợi cảm, mở rộng trường liên tưởng sâu xa:

"Đôi ta thương mãi nhớ lâu  
 Như sông nhớ nước, như dâu nhớ tầm.  
 Đôi ta như lửa mới nhen  
 Như trăng mới mọc, như đèn mới khêu.  
 Đường xa thì mặc đường xa  
 Nhờ mình làm mối cho ta một người  
 Một người mười tám đôi mươi  
 Một người vừa đẹp, vừa tươi như mình"

Nghệ thuật so sánh ví von đã tạo nên những hình ảnh truyền thống độc đáo trong ca dao: cây đa – bến nước – con đò; trúc – mai, con cò, chiếc cầu,...

"Cái cò đi đón cơn mưa  
 Tối tăm mù mịt ai đưa cò về.  
 Cây đa cũ, bến đò xưa  
 Bộ hành có nghĩa, nắng mưa cũng chờ.  
 Ước gì sông rộng một gang  
 BẮC cầu dài yếm cho chàng sang chơi."

Có thể nói ca dao dùng lời ăn tiếng nói của nhân dân để chuyển tải tâm tư, tình cảm của nhân dân.



Chúng ta đã đi qua hành trình ca dao Việt Nam đẹp đẽ, để rồi ca dao vẫn khắc dấu trong tâm hồn mỗi chúng ta. Phải biết yêu câu ca dao, thương lời ru của mẹ, hát những khúc dân ca chân chất, ngọt ngào để thêm yêu Tổ quốc mình, để vươn ra văn hoá toàn cầu mà giữ vững bản sắc dân tộc Việt.

www.eLib.vn